**Phụ lục I**

**PHƯƠNG ÁN TRỒNG RỪNG THAY THẾ**  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 13/2019/TT -BNNPTNT ngày 25 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn )*

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CHỦ DỰ ÁN CÓ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC**

(Khái quát về tên Chủ dự án, quyết định thành lập, địa chỉ, số tài khoản, ngân hàng giao dịch, lĩnh vực hoạt động, …..)

**II. CĂN CỨ XÂY DỰNG**

…….

**III. THÔNG TIN VỀ DIỆN TÍCH RỪNG DỰ KIẾN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC**

1. Tên dự án:

……………………….

2. Thông tin về diện tích rừng dự kiến chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (thống kê theo lô rừng)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Lô | Vị trí | | | Diện tích (ha) | Chia ra | | | | |  | |
| Khoảnh | Tiểu khu | Đơn vị hành chính (xã, huyện, tỉnh) | Phân theo nguồn gốc (ha) | | Phân theo mục đích sử dụng (ha) | | | Trữ lượng | |
| Rừng tự nhiên | Rừng trồng | Rừng đặc dụng | Rừng phòng hộ | Rừng sản xuất | Trữ lượng gỗ (m3) | Tre, nứa,.. (cây) |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* | *11* | *12* | *13* |
| 1 |  | … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  | … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| ... |  | ... |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng** |  | ... | ... | ... | ... | ... | ... | ... | ... | ... | ... | ... |

3. Mục đích sử dụng đối với diện tích rừng sau khi chuyển mục đích sử dụng

……………………….

……………………….

**IV. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN TRỒNG RỪNG THAY THẾ**

1. Diện tích đất trồng rừng thay thế:

- Vị trí trồng: thuộc lô….. khoảnh…, tiểu khu.... xã.....huyện....tỉnh...

- Thuộc đối tượng đất quy hoạch cho phát triển rừng (phòng hộ, đặc dụng, sản xuất):....................

2. Kế hoạch trồng rừng thay thế: Xác định loài cây, mật độ, phương thức trồng, chăm sóc theo Thông tư số [29/2018/TT-BNNPTNT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/thong-tu-29-2018-tt-bnnptnt-quy-dinh-bien-phap-lam-sinh-402850.aspx) ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện pháp lâm sinh.

- Loài cây trồng........................................................... ...............................

- Mật độ.....................................................................................................

- Phương thức trồng (hỗn giao, thuần loài):………………….…………..

- Chăm sóc, bảo vệ rừng trồng:………………….…………..

- Thời gian và tiến độ trồng (chi tiết cho từng năm)………………….…

- Xây dựng đường băng cản lửa (km) ...........................................

- Mức đầu tư/ha theo đơn giá do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định (triệu đồng):……………………………….

- Tổng vốn đầu tư trồng rừng thay thế.………………….…………..

**V. KIẾN NGHỊ**

....................................................................................................................

....................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - | **CHỦ DỰ ÁN** *(ký tên, họ và tên, đóng dấu)* |

**Phụ lục II**

**ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN TRỒNG RỪNG THAY THẾ***(Ban hành kèm theo Thông tư số 13/2019/TT -BNNPTNT ngày 25 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn )*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN……… -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: /……. V/v đề nghị phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác | *........., ngày ......tháng ..... năm......* |

Kính gửi :..................................................

Tên Chủ dự án:..............................................................................................

Địa chỉ:.........................................................................................................

Căn cứ Thông tư số [13/2019/TT-BNNPTNT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-nguyen-moi-truong/thong-tu-13-2019-tt-bnnptnt-trong-rung-thay-the-khi-chuyen-muc-dich-su-dung-rung-427115.aspx) ngày 25/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, (tên Chủ dự án) đề nghị ............. phê duyệt phương án trồng rừng thay thế như sau:

1. Tổng diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác:

............................................................................................

2. Loại rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác

a) Theo mục đích sử dụng rừng (đặc dụng, phòng hộ, sản xuất):.........................

b) Theo nguồn gốc hình thành (rừng tự nhiên, rừng trồng): ........................

3. Diện tích đất để trồng rừng thay thế:

- Vị trí trồng rừng thay thế: thuộc khoảnh…, tiểu khu...., xã...., huyện...., tỉnh...

- Thuộc đối tượng đất quy hoạch cho phát triển rừng (đặc dụng, phòng hộ, sản xuất):....................

4. Kế hoạch trồng rừng thay thế

- Loài cây trồng..........................................................................................

- Mật độ.....................................................................................................

- Phương thức trồng (hỗn giao, thuần loài):………………….…………..

- Chăm sóc, bảo vệ rừng trồng:………………….…………..

- Thời gian và tiến độ trồng (chi tiết cho từng năm)………………….…

- Xây dựng đường băng cản lửa (km) ...........................................

- Mức đầu tư/ha theo đơn giá do UBND cấp tỉnh quyết định (triệu đồng):……………………………….

- Tổng vốn đầu tư trồng rừng thay thế.………………….…………..

................(tên Chủ dự án) cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật hiện hành, nếu vi phạm hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - ….. - ….. | **Chủ dự án** *(chữ ký, họ và tên, đóng dấu)* |